

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:06/2020/HS-ST
Ngày 28-02-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH Y

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Duy Đô.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Hoàng Văn Khiếu;

2- Ông Bà Bùi Bích Thủy.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y tham gia phiên toà: Ông Lý Văn Tâm- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 03-02-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 14-02-2020 đối với bị cáo:

Hoàng Thị H- Sinh ngày 15-02-1993 tại huyện L- tỉnh Y.

Nơi cư trú: Thôn C- xã LĐ- huyện L- tỉnh Y.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Văn B và bà Hoàng Thị T. Có chồng là anh Hoàng Văn Đ; bị cáo có hai con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016. Chồng, con bị cáo hiện đang sinh sống tại thôn C- xã LĐ- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác

Người làm chứng:

1/ Cháu Trương Văn Ph 16 tuổi.

Người đại diện: Anh Trương Minh Đ 50 tuổi, là bố đẻ cháu Ph.

Nơi cư trú: Thôn Y Ph- xã V- huyện L- tỉnh Y.

2/ Cháu Trương Ngọc Kh 16 tuổi.

Người đại diện: Chị Vương Thị Ng 44 tuổi, là mẹ đẻ cháu Kh.

Nơi cư trú: Thôn Y Ph- xã V- huyện L- tỉnh Y.

3/ Chị Hoàng Thị M

Nơi cư trú: Thôn C- xã LĐ- huyện L- tỉnh Y.

4/ Anh Hoàng Văn H

Nơi cư trú: Thôn Ng- xã LĐ- huyện L- tỉnh Y.

5/ Anh Hoàng Văn C

Nơi cư trú: Thôn Ng- xã LĐ- huyện L- tỉnh Y.

6/ Anh Triệu Quốc Ch

Nơi cư trú: Thôn B- xã V- huyện L- tỉnh Y.

7/ Anh Lương Văn D

Nơi cư trú: Thôn Kh- xã M- huyện L- tỉnh Y.

8/ Anh Hoàng Văn B

Nơi cư trú: Thôn Ng- xã LĐ- huyện L- tỉnh Y.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 12-11-2019 Tổ công tác của Công an huyện L, tỉnh Y bắt quả tang Hoàng Thị H đang có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho Trương Văn Ph sinh năm 2004, trú tại thôn Y, xã V, huyện L, tỉnh Y tại nhà ở của H. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng, đồ vật liên quan gồm: 01 mảnh giấy màu trắng có kích thước 7,5 x 5,2cm mặt trước ghi các số tự nhiên có chữ ký xác nhận của Hoàng Thị H, mặt sau mảnh giấy có ngày tháng và chữ ký, họ tên của Hoàng Thị H; 01 quyển sổ giáo án nhãn hiệu Hai Tien, bìa giáo án có nhiều chữ số và số ký tự khác nhau. Bên trong quyển sổ có 04 trang giấy được đánh số tự nhiên từ 1 đến 4 bên trên mỗi mặt giấy có ngày tháng và có nhiều chữ và số tự nhiên khác nhau. Mỗi mặt đều có chữ ký và họ tên của Hoàng Thị H; 01 bút bi màu xanh xám; Tiền có chữ ngân hàng nhà nước Việt Nam tổng là 1.730.000đồng (Một triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng) gồm nhiều mệnh giá khác nhau, được niêm phong theo quy định; 01 bàn bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 03 ghế nhựa màu vàng đã qua sử dụng.

Hoàng Thị H tự giác giao nộp: Tiền có chữ ngân hàng nhà nước Việt Nam 14.488.000đồng (Mười bốn triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng); 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu hồng nhạt, nhãn hiệu OPPO, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 75 mảnh giấy màu trắng; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Thị H do Công an tỉnh Yên Bái cấp ngày 30-8-2013; 01 mảnh giấy trắng có chữ số tự nhiên và chữ ký họ tên của Hoàng Thị H.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Yên ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị H, quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì.

Quá trình điều tra, Hoàng Thị H khai nhận: Từ khoảng đầu tháng 11-2019 Hưởng bắt đầu bán số lô, số đề trái phép tại nhà ở của mình thuộc thôn C, xã LĐ, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái để kiếm lời. H bán số lô, số đề bằng cách ghi trực tiếp

tại nhà hoặc nhận tin nhắn qua điện thoại di động của H. H ghi số lô, số đề, số tiền vào quyển sổ ghi chép của mình và ghi vào cấp bằng tờ giấy trắng (cấp đề) để đưa cho người mua nếu họ yêu cầu. H trực tiếp bán số lô, số đề trái phép đồng thời cũng là chủ mua bán số lô, số đề, tự thu tiền, thanh toán, trả thưởng cho người mua nếu trúng thưởng chứ không chuyển bằng số lô, số đề cho ai khác.

Phương thức mua bán số lô, số đề (số đề hai số và số đề ba số) là căn cứ vào kết quả xổ số miền bắc mở thưởng trong ngày, các đối tượng đánh bạc thanh toán với nhau như sau: Nếu các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh số lô, mỗi số lô có hai số, số lô trúng thưởng là có hai số trùng với hai số cuối của tất cả các giải kết quả xổ số miền bắc, tỷ lệ trả thưởng là 01 (một) điểm lô x 80.000đồng x số lần trùng lặp. Thông thường Hưởng bán 01 (một) điểm lô x 23.000đồng.

Nếu các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh số đề, mỗi số đề hai số có hai số, mỗi số đề ba số có ba số; số đề trúng thưởng là có hai số (hoặc ba số) trùng với hai số (hoặc ba số) cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số miền bắc, tỷ lệ trả thưởng là 01 (một) x 70 lần đối với số đề hai số và 01 (một) x 400 lần đối với số đề ba số.

Nếu các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh lô xiên (xiên 3 có ba số lô); số lô xiên trúng thưởng là có ba số lô trùng với hai số cuối của tất cả các giải kết quả xổ số miền bắc, tỷ lệ thắng thua (xiên 3: 10.000đồng được 400.000đồng). Đối với các đối tượng mua số đề, số lô, lô xiên H không trừ phần trăm cho người mua.

Ngày 12-11-2019, Trương Văn Ph đến nhà Hoàng Thị H để mua số lô, số đề; H đã bán cho Ph tổng số tiền số lô, số đề là 1.730.000đồng (một triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng). Khi đang thực hiện hành vi đánh bạc thì H và Ph bị Công an huyện L bắt quả tang và thu giữ các tài sản, đồ vật liên quan.

Quá trình điều tra xác định được cùng ngày 12-11-2019, Hưởng còn thực hiện hành vi bán số lô, số đề cho những người cụ thể như sau:

- Hoàng Thị M sinh năm 1952, trú tại thôn C, xã LĐ, huyện L với số tiền 390.000đồng (Ba trăm chín mươi nghìn đồng);

- Hoàng Văn H sinh năm 1986, trú tại thôn Ng, xã LĐ, huyện L với số tiền 560.000đồng (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Hoàng Văn C sinh năm 1967, trú tại thôn Ng, xã LĐ, huyện L với số tiền 1.250.000đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Triệu Quốc Ch sinh năm 1989, trú tại thôn B, xã V, huyện L với số tiền 530.000đồng (Năm trăm ba mươi nghìn đồng), bằng hình thức nhắn tin qua điện thoại.

- Lường Văn D sinh năm 1989 trú tại thôn Kh, xã M, huyện L với số tiền 980.000đồng (Chín trăm tám mươi nghìn đồng).

- Hoàng Văn B sinh năm 1992, trú tại thôn Ng, xã LĐ, huyện L với số tiền 370.000đồng (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền H bán số lô, số đề trái phép cho bảy người có tên trên là 5.810.000đồng (Năm triệu tám trăm mười nghìn đồng), trong đó 6 người là Ph, M, H, C, D, B đã thanh toán tiền mua bán số lô, số đề cho H. Riêng Triệu Quốc Ch còn nợ H số tiền 530.000đồng (năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Mở rộng điều tra cũng đã xác định:

- Ngày 12-11-2019 ngoài 7 người có tên tuổi và địa chỉ nêu trên, Hoàng Thị H còn bán số lô, số đề trái phép cho một số người khác nhưng không xác định được rõ con người, con số, số tiền cụ thể của từng người với tổng số tiền là 5.973.000đồng (Năm triệu chín trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

- Cùng ngày 12-11-2019 H còn bán số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Chiến H, sinh năm 1960, trú tại tổ 3, thị trấn YT, huyện L, tỉnh Y với tổng số tiền 7.060.000đồng (Bảy triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng), H mới thanh toán được 5.470.000đồng (Năm triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng), còn nợ lại H chưa thanh toán 1.590.000đồng (Một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, quá trình điều tra, xác minh Nguyễn Chiến H không thừa nhận việc mua số lô, số đề trái phép của Hoàng Thị H.

Quá trình điều tra, H cũng đã khai nhận trước ngày 12-11-2019 còn bán số lô, số đề trái phép cho nhiều người nhưng không xác định được thời gian, con người, con số, số tiền cụ thể của từng người mua số lô, số đề do sổ ghi chép mua bán số lô, số đề hàng ngày H đã tiêu hủy hết.

Tại Kết luận giám định số 05/KLGD ngày 20-12-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Y, kết luận: Toàn bộ số tiền 16.218.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang và do Hoàng Thị H tự nguyện giao nộp ngày 12-11-2019 gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành (Bút lục số 16, 17).

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-LY ngày 03-02-2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y đã truy tố Hoàng Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Hoàng Thị H phạm tội “Đánh bạc” và áp dụng khoản 1 điều 321; điều 35; điểm i, điểm s, điểm t khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Thị H từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; đồng thời đề nghị áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng của vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đảm bảo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Quá trình xét hỏi Hoàng Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do háms lợi nên Hoàng Thị H và một số đối tượng khác đã thoả thuận mua bán số lô, số đề trái phép với nhau thông qua ghi trực tiếp tại nhà ở của Hưởng hoặc qua tin nhắn ứng dụng zalo trên điện thoại di động. Cụ thể ngày 12-11-2019 Hưởng đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với

07 người được tổng số tiền là 5.810.000 đồng (Năm triệu tám trăm mười nghìn đồng), khi H đang thực hiện việc mua bán số lô, số đề trái phép với Trương Văn Ph thì bị tổ công tác Công an huyện L bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Mặc dù nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, mục đích nhằm vụ lợi để thoả mãn nhu cầu cá nhân, do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Hoàng Thị H là người lao động chưa có tiền án, tiền sự.

Hành vi bán số lô, số đề trái phép của bị cáo là phạm tội lần đầu và trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Hoàng Thị H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo cũng đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án thông qua việc tự giác giao nộp tiền, điện thoại và các tài liệu liên quan đến việc đánh bạc. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm i, điểm s, điểm t khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Như vậy Hoàng Thị H có nhân thân tốt; có nơi thường trú rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52; có tới 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, mặt khác số tiền bị cáo đánh bạc không nhiều. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, không cần thiết phải cách ly Hoàng Thị H ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng có thể giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người lao động nhất thời phạm tội.

- Đối với Hoàng Thị M; Trương Văn Ph; Lường Văn D; Hoàng Văn B; Hoàng Văn C; Hoàng Văn H; Triệu Quốc Ch là những người có hành vi đánh bạc với Hoàng Thị H ngày 12-11-2019, hành vi này là vi phạm pháp luật tuy nhiên số tiền đánh bạc chưa đủ mức để truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Công an huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này là phù hợp (Bút lục số 129, 152, 168, 185, 2013, 226, 247).

- Theo lời khai của H ngày 12/11/2019, bị cáo còn bán số lô, số đề cho Nguyễn Chiến H trú tại tổ 3 thị trấn Y- huyện L với số tiền là 7.060.000 đồng, quá trình điều tra, xác minh, tiến hành đối chất Nguyễn Chiến H không thừa nhận thực hiện hành vi đánh bạc với H do đó không có căn cứ xử lý hành vi đánh bạc của H và H.

- Đối với hành vi mua, bán số lô, số đề trái phép của Hoàng Thị H với những người khác cùng trong ngày 12-11-2019 và hành vi mua bán số lô, số đề trái phép của Hoàng Thị H trước ngày 12-11-2019, do không xác định rõ được tên tuổi, địa chỉ người chơi, con số, số tiền cụ thể nên không có căn cứ xử lý hành vi đánh bạc của H và những người này.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 16.218.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm mười tám nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là do bị cáo phạm tội mà có và 01 (một)

điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Các vật chứng khác gồm: 01 (một) mảnh giấy màu trắng mặt trước ghi các số tự nhiên có chữ ký xác nhận của Hoàng Thị H, mặt sau mảnh giấy có ngày tháng và chữ ký, họ tên của Hoàng Thị H; 01 (một) quyển sổ giáo án nhãn hiệu Hai Tien, bìa giáo án có nhiều chữ số và số ký tự khác nhau; 01 (một) bút bi màu xanh xám; 01 (một) bàn bằng kim loại, màu trắng đã qua sử dụng; 03 (ba) ghế nhựa đã qua sử dụng; 75 (bảy mươi năm) mảnh giấy màu trắng; 01 (một) mảnh giấy trắng có các chữ số tự nhiên và chữ ký họ tên của Hoàng Thị H; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong, xét thấy không có giá trị cần tịch thu tiêu huỷ.

- Vật chứng còn lại là 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Thị H do Công an tỉnh Yên Bái cấp ngày 30-8-2013 cần trả lại cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

2- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 điều 321; điều 35; điểm i, điểm s, điểm t khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Hoàng Thị H 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

3- Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 16.218.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm mười tám nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong trong hai phong bì và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng của Hoàng Thị H.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) mảnh giấy màu trắng kích thước 7,5 x 5,2 cm, mặt trước ghi các số tự nhiên có chữ ký xác nhận của Hoàng Thị H, mặt sau mảnh giấy có ngày tháng và chữ ký, họ tên của Hoàng Thị H; 01 (một) quyển sổ giáo án nhãn hiệu Hai Tien, bìa giáo án có nhiều chữ số và số ký tự khác nhau; 01 (một) bút bi màu xanh xám; 01 (một) bàn bằng kim loại, màu trắng đã qua sử dụng; 03 (ba) ghế nhựa đã qua sử dụng; 75 (bảy mươi năm) mảnh giấy màu trắng; 01 (một) mảnh giấy màu trắng có các chữ số tự nhiên và chữ ký họ tên của Hoàng Thị H; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Thị H do Công an tỉnh Yên Bái cấp ngày 30-8-2013.

(Hai phong bì niêm phong tiền và các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-02-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Y).

4- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc Hoàng Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS, T.A, THS, THAHS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Duy Đô